TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** ******	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc*** ----------
Số: **191** /2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 186/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 giữa:

***Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1968

HKTT và nơi ở: Cụm 9 xã V, huyện P, thành phố H

*** Bị đơn:** Ông **Đoàn Tuấn T**, sinh năm 1964

Nơi ở: Apt 1-4 C street – FL- DL 11 – Ailen

Tạm trú: Cụm 9 xã V, huyện P, thành phố H

Căn cứ vào Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Trần Thị H** và ông **Đoàn Tuấn T**

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Bà Trần Thị H và ông Đoàn Tuấn T có 03 con chung là Đoàn Thị Thúy H1 (sinh ngày: 25/10/1986), Đoàn Thị Thanh H2 (sinh ngày: 04/11/1989) và Đoàn Tiến Đ (sinh ngày 13/01/2000). Do các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Bà Trần Thị H và ông Đoàn Tuấn T thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

* **Về án phí ly hôn sơ thẩm**: Bà Trần Thị H tự nguyện chịu cả **300.000 đồng** án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2018/0013799 ngày 06/12/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Lam